TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM ĐÀN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **29**/2022/HS - ST
Ngày 16 - 5 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM ĐÀN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Phương
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Xuân Mông
Ông Nguyễn Như Khôi

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Đậu Công Hữu - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2022, tại điểm cầu Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An và điểm cầu Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2022/TLST - HS ngày 28 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2022/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn Đ; tên gọi khác: Không, sinh năm 1976, tại huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: khối NT, thị trấn NĐ, huyện NĐ, tỉnh NA; nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1937 và bà Trần Thị C, sinh năm 1939; Vợ: Bùi Minh Ng, sinh năm 1977; con: có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2021 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh NA. Có mặt.

- *Người chứng kiến*
Ông Nguyễn Hải N, sinh năm 1969
Nơi cư trú: Khối Nam Thung, thị trấn NĐ, huyện NĐ, tỉnh NA. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 16/12/2021 tại nhà Nguyễn Văn Đ ở khối Nam Th, thị trấn N, huyện NĐ, tỉnh NA; Công an thị trấn NĐ phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn Đ đang có hành vi sản xuất pháo nổ. Thu giữ tại nền nhà có 05 vỏ lon bia nhãn hiệu Huda, vỏ màu xanh cao 11,5cm, đường kính 6cm, 01 đầu được gắn dây dẫn dài 15cm (nghi pháo tự chế) khối lượng 2,143kg; thu trong tủ tôn màu xanh 07 khối hình trụ tròn vỏ bằng nhựa màu xám, cao 8,5cm, đường kính 2cm, một đầu được gắn dây dẫn dài 15cm (nghi pháo tự chế) khối lượng 2,223kg, 01 hộp nhựa bên trong đựng 65 khối hình trụ tròn, vỏ bằng kim loại màu nâu, cao 04cm, đường kính 1cm, một đầu có gắn dây dẫn dài 3cm (nghi pháo tự chế) có khối lượng 0,167 kg; 01 bì xác rắn bên trong đựng 62 khối hình trụ tròn, cao 10cm, đường kính 3cm, một đầu có gắn dây dẫn dài 3cm (nghi pháo tự chế) có khối lượng 3,926 kg; 01 bì xác rắn bên trong đựng 105 khối hình trụ tròn cao 10cm, đường kính 4,5cm, 01 đầu có gắn dây dẫn dài 3cm (nghi pháo tự chế) có khối lượng 16,724kg; 01 bì xác rắn đựng 37 vỏ lon bia nhãn hiệu Huda vỏ màu xanh, cao 11,5cm, đường kính 6cm, bên trong nén chất màu xám, một đầu được gắn dây dẫn dài 7cm (nghi pháo tự chế) có khối lượng 19,7kg; 01 hộp nhựa nắp màu đỏ bên trong chứa chất bột màu xám (nghi thuốc pháo) có khối lượng 0,348kg; 01 hộp nhựa nắp màu xanh bên trong chứa chất bột màu xám (nghi thuốc pháo) có khối lượng 1,898kg; 01 chiếc chậu bằng kim loại đựng bên trong chất màu vàng nâu, 01 lọ keo 502; 01 chiếc kìm màu đỏ đen; 01 chiếc búa đinh cán bằng gỗ; 01 thanh kim loại màu trắng dài 26cm đường kính 1cm; 01 thanh kim loại hình trụ tròn dài 2cm, đường kính 2cm; 01 chiếc kéo bằng kim loại cán bằng nhựa màu đỏ đen; 108 dây dẫn dài 40cm; 01 cái liềm cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen và 01 điện thoại OPPO A53 đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn Đ khai nhận như sau: Vào khoảng tháng 10/2021 Nguyễn Văn Đ sử dụng điện thoại di động của mình vào trang ứng dụng Youtube học cách làm pháo tự chế. Sau đó liên hệ đặt mua 3kg thuốc pháo và dây cháy chậm từ một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) trên mạng xã hội với giá 500.000đồng. Khoảng một tuần sau nhân viên giao hàng cho Đ và Đ đã thanh toán số tiền 520.000đồng trong đó 20.000đồng là phí vận chuyển. Khi nhận hàng xong Đ mở ra kiểm tra bên trong túi nilong là thuốc pháo và dây cháy chậm, Đ cho vào hộp nhựa đem cất dấu vào tủ tôn màu xanh trong phòng ngủ mục đích là để chế tạo pháo nổ sử dụng và bán cho khách trong dịp tết nguyên đán. Đến giữa tháng 11/2021 Định sử dụng các dụng cụ đã chuẩn bị và tranh thủ lúc rảnh rỗi một

mình ở nhà tiến hành làm pháo tự chế. Quá trình chế tạo từng loại pháo Nguyễn Văn Định thực hiện như sau:

Cách thức làm pháo bằng vỏ bia Huda: Nguyễn Văn Đ lấy vỏ bia Huda màu xanh, dùng kìm cắt hết nắp một đầu sau đó dùng liềm cắt ống nước bằng nhựa loại phi 21 thành các đoạn khoảng 8cm để làm nòng rồi dùng giấy và keo 502 dán kín một đầu ống nhựa đổ đầy thuốc pháo vào rồi gắn dây cháy chậm, cố định đầu còn lại bằng giấy, keo 502 và cát. Sau đó đặt nòng ống nhựa vào vỏ lon bia rồi dùng đất nén chặt, trộn xi măng phủ lại phía trên nắp lon bia tạo thành pháo nổ thành phẩm.

Cách thức làm pháo bằng vỏ đạn: Sau khi nhặt được vỏ đạn Đ tiến hành đổ thuốc pháo vào vỏ đạn sau đó dùng dây cháy chậm làm ngòi, dùng giấy vệ sinh và cát nén chặt rồi dùng keo 502 bịt kín đầu vỏ đạn tạo thành pháo.

Cách thức làm pháo cuộn bằng giấy: Nguyễn Văn Đ dùng giấy học sinh bản rộng 10cm cuộn quanh thanh sắt bằng kim loại hình trụ tròn để làm vỏ pháo có đường kính khoảng 3cm, sau đó dán băng dính xung quanh nhỏ keo 502 dán kín một đầu rồi rút thanh kim loại ra tạo thành lỗ hổng rồi đổ thuốc và cho dây cháy chậm vào nén chặt nhỏ keo 502 vào tạo pháo giấy.

Đối với loại pháo giấy cao 10cm, đường kính 4,5cm cách làm tương tự nhưng cuộn giấy dày hơn, dùng thanh sắt loại to và đổ nhiều thuốc pháo hơn so với loại pháo giấy có đường kính 3cm.

Từ tháng 11/2021 đến tháng 12/2021 Nguyễn Văn Đ đã sản xuất được 42 quả pháo làm bằng vỏ lon bia Huda, 07 nòng pháo bằng ống nước, 65 quả pháo bằng vỏ đạn, 105 quả pháo cuộn bằng giấy loại to và 65 quả pháo cuộn bằng giấy loại nhỏ có tổng khối lượng 43,333kg (nghi là pháo nổ) cất dấu trong tủ tôn màu xanh của phòng ngủ.

Ngoài ra trong quá trình khám xét lực lượng Công an còn thu giữ 2,246 kg bột màu xám đựng trong hộp nhựa Nguyễn Văn Đ khai đó là thuốc pháo Đ mua về để chế tạo pháo nổ nhưng chưa kịp sử dụng hết.

Tại biên bản mở niêm phong, cân xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại xác định:

05 vỏ lon bia nhãn hiệu Huda màu xanh cao 11,5cm đường kính 06cm một đầu được gắn dây dẫn dài 15cm có khối lượng 2,143kg; (ký hiệu B1)

07 khối hình trụ, vỏ bằng nhựa màu xám, cao 8,5 cm, đường kính 02cm, một đầu có gắn dây dẫn dài 15cm có khối lượng 0,223kg; (ký hiệu B2)

65 khối hình trụ tròn, vỏ bằng kim loại màu nâu, cao 04 cm, đường kính 01cm, một đầu có gắn dây dẫn dài 3cm có khối lượng 0,617kg; (ký hiệu B3)

37 vỏ lon bia nhãn hiệu Huda vỏ màu xanh, cao 11,5cm, đường kính 6cm, bên trong nén chất màu xám, một đầu được gắn dây dẫn dài 7cm có khối lượng 19,7kg; (ký hiệu B4)

62 khối hình trụ tròn, cao 10cm, đường kính 3cm, một đầu có gắn dây dẫn dài 3cm có khối lượng 3,926 kg; (ký hiệu B5)

105 khối hình trụ tròn cao 10cm, đường kính 4,5cm, 01 đầu có gắn dây dẫn dài 3cm có khối lượng 16,724kg; (ký hiệu B6)

01 hộp nhựa nắp màu đỏ bên trong chứa chất bột màu xám có khối lượng 0,348kg; (ký hiệu B7)

01 hộp nhựa nắp màu xanh bên trong chứa chất bột màu xám có khối lượng 1,898kg (ký hiệu B8)

Tại kết luận giám định số 03/KL - PC09 (DD2 - CN) ngày 21/12/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

+ Các mẫu vật ký hiệu từ B1 đến B6 gửi giám định đều là pháo, đều thuộc loại pháo nổ;

+ Các mẫu vật ký hiệu B7, B8 gửi giám định đều là thuốc pháo nổ.

Tại Bản Cáo trạng số: 86/CT - VKS - P1 ngày 26/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh NA truy tố Nguyễn Văn Đ về tội "Sản xuất hàng cấm" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự và tội "Tàng trữ trái phép vật liệu nổ" theo quy định tại khoản 1 Điều 305 Bộ luật Hình sự.

Ngày 27/4/2022 Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh NA phân công Viện kiểm sát nhân dân huyện NĐ, tỉnh NA thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử đối với vụ án Nguyễn Văn Đ theo Quyết định số 368/QĐ - VKS - P1.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 190; khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 5 (năm) năm đến 5 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Sản xuất hàng cấm"; 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép vật liệu nổ". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội từ 06 (sáu) năm đến 6 (sáu) năm 09 (chín) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa cáo Nguyễn Văn Đ không tranh luận gì chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện NĐ; Cơ quan điều tra Công an tỉnh NA; Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện NĐ; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh NA; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ tháng 11/2021 đến tháng 12/2021 mặc dù không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, tàng trữ, sử dụng vật liệu nổ, pháo nổ nhưng Nguyễn Văn Đ đã có hành vi mua của một người đàn ông không quen biết 3kg thuốc pháo, chuẩn bị dụng cụ rồi tự mình sản xuất trái phép 43,333kg pháo nổ mục đích để sử dụng và bán kiếm lời; ngoài ra bị cáo còn có hành vi cất dấu trái phép trong tủ tôn tại phòng ngủ của mình 2,246 kg thuốc pháo mục đích để sản xuất pháo nổ thì bị tổ công tác Công an thị trấn Nam Đàn phát hiện bắt quả tang. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Sản xuất hàng cấm" và tội "Tàng trữ trái phép vật liệu nổ" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 190 và khoản 1 Điều 305 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh NA truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm đến chế độ quản lý đối với các loại hàng hóa mà nhà nước cấm sản xuất, lưu thông, kinh doanh, buôn bán mà còn ảnh hưởng xấu tới công tác đảm bảo an toàn về cháy nổ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện nhằm mục đích phục vụ nhu cầu của bản thân điều đó thể hiện coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có bố Nguyễn Văn Q là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự; xét xử nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và làm bài học chung trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm và căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành như đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về vật chứng:

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53, màu xanh gắn số thuê bao 0325812745 và 0344222248 thu giữ của Nguyễn Văn Đ là công cụ dùng vào việc phạm tội.

+ Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không có giá trị sử dụng gồm: 01 lọ keo 502; 01 chiếc kìm; 01 chiếc búa đinh; 01 thanh kim loai dài 26 cm; 01 thanh kim loại hình trụ tròn dài 21cm; 01 chiếc kéo; 01 chậu bằng kim loại; 03 bì xác rắn; 01 hộp nhựa nắp màu đỏ; 01 hộp nhựa nắp màu xanh; 01 cái liềm bằng gỗ. (Hiện các vật chứng trên đang được lưu giữa tại kho vật chứng chi cục thi hành án dân sự huyện NĐ).

+ Tịch thu tiêu hủy các vật chứng do nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành sau:

Một bì xác rắn bên trong có các vật chứng là pháo nổ tự chế gồm: 60 (sáu mươi) khối hình trụ tròn; 34 (ba mươi tư) vỏ lon bia nhãn hiệu Huda; 59 (năm mươi chín) khối hình trụ tròn; 100 (một trăm) khối hình trụ tròn; 108 (một trăm linh tám) dây dẫn dài 40cm; 01 (một) túi ni long đựng chất bột màu xám; 01 (một) túi nilong đựng chất bột màu xám (Hiện các vật chứng trên đang được lưu giữ tại kho vật chứng Công an tỉnh NA).

[7] Đối với người đàn ông đã bán thuốc pháo cho Nguyễn Văn Đ do không rõ lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

[8] Đối với nhân viên chuyển phát đã giao thuốc pháo và dây cháy chậm cho Đ. Do Đ không nhớ nhân viên chuyển phát của hãng chuyển phát nào, bản thân

Định không quen biết, không nhớ số điện thoại, không biết tên tuổi và địa chỉ nên Cơ quan Điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 190; khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 05 (năm) năm tù về tội "Sản xuất hàng cấm" và 01 (một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép vật liệu nổ". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 16/12/2021).

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Tich thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53, màu xanh gắn số thuê bao 0325812745 và 0344222248 thu giữ của Nguyễn Văn Đ.

+ Tịch thu tiêu hủy các vật chứng hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi Hành án dân sự huyện NĐ gồm: 01 lọ keo 502 đã qua sử dụng; 01 chiếc kìm màu đỏ đen; 01 chiếc búa đinh cán bằng gỗ; 01 thanh kim loai trụ tròn, màu trắng, dài 26 cm, đường kính 01cm; 01 thanh kim loại hình trụ tròn dài 21cm, đường kính 02cm; 01 chiếc kéo bằng kim loại, cán bằng nhựa, màu đỏ đen; 01 chậu bằng kim loại đựng bên trong là đất vàng màu nâu; 03 bì xác rắn; 01 hộp nhựa nắp màu đỏ; 01 hộp nhựa nắp màu xanh; 01 cái liềm bằng gỗ, dạng hình trụ tròn dài 13 cm lưỡi liềm bằng kim loại màu đen dài 16cm. (Đặc điểm tình trạng các Vật chứng nêu trên đúng như biên bản giao nhận vật chứng hồi 09 giờ 30 phút ngày 28/4/2022 giữa Điều tra viên thuộc cơ quan An ninh Điều tra Công an tỉnh NA và Chi cục thi hành án dân sự huyện NĐ).

+ Tịch thu tiêu hủy các vật chứng hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Công an tỉnh NA gồm:

Một bì xác rắn được niêm phong theo quy định bên trong có các vật chứng là pháo nổ tự chế gồm: 60 (sáu mươi) khối hình trụ tròn, vỏ bằng kim loại màu nâu, cao 04 cm, đường kính 01cm, một đầu có gắn dây dẫn dài 3cm; 34 (ba mươi tư) vỏ lon bia nhãn hiệu Huda màu xanh cao 11,5cm đường kính 06cm bên trong được nén chất màu xám một đầu được gắn dây dẫn dài 07cm; 59 (năm mươi chín) khối hình trụ tròn, cao 10 cm, đường kính 03cm, một đầu có gắn dây dẫn dài 3cm;

100 (một trăm) khối hình trụ tròn, cao 10 cm đường kính 4,5cm một đầu có gắn dây dẫn dài 03cm; 108 (một trăm linh tám) dây dẫn dài 40cm; 01 (một) túi nilong đựng chất bột màu xám là thuốc pháo, có khối lượng 1,885kg (một phẩy tám trăm tám mươi lăm kilôgam); 01 (một) túi nilong đựng chất bột màu xám là thuốc pháo, có khối lượng 0,334kg (không phẩy ba tram ba mươi tư kilôgam). (Đặc điểm tình trạng các vật chứng nêu trên đúng như Phiếu nhập kho vật chứng hồi 08 giờ 05 phút ngày 11/1/2022 giữa Điều tra viên thuộc cơ quan An ninh Điều tra Công an tỉnh NA và Thủ kho vật chứng thuộc Phòng PC10 Công an tỉnh NA.)

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh NA;
- VKSND tỉnh NA;
- Sở tư pháp NA;
- VKSND huyện N Đ;
- Chi cục THADS NĐ;
- Công an huyện NĐ;
-Trại tam giam CANA;
- UBND thị trấn NĐ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Phương